TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI BÈ TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 170/2024/QĐST- DS	*Cái Bè, ngày 06 tháng 6 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Phạm Văn Nhịn**
- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Quách Trung Sơn**
2. Ông **Phạm Trung Thành**

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Điều 430, Điều 440 và Điều 288 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 779/2023/TLST- DS ngày 22 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

➢ *Nguyên đơn*: 1. **Trần Văn H**, sinh năm: 1971

2. **Nguyễn Thị Kim A**, sinh năm: 1974

Cùng địa chỉ: ấp A, xã Đ, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp.

Đại diện ủy quyền nguyên đơn: Ông **Mai Văn T** , sinh năm 1963.

Địa chỉ: ấp 6, xã Trường Xuân, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp.

(Theo Hợp đồng ủy quyền được Văn phòng Công chứng Tháp Mười công chứng số 0731, quyển số 02/2024/TP/CC-SCC/HĐGD ngày 04/3/2024).

➢ *Bị đơn*: 1. Chị **Nguyễn Thị Mỹ H**, sinh năm: 1975

2. Anh **Nguyễn Trí V**, sinh năm: 1972

Cùng địa chỉ: ấp A, xã C, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Chị Nguyễn Thị Mỹ H, anh Nguyễn Trí V liên đới trả cho anh Trần Văn H, chị Nguyễn Thị Kim A số tiền là 192.830.320 đồng (vốn 120.700.000 đồng, tiền lãi 72.130.320 đồng) trong thời hạn 01 năm. Hạn chót vào ngày 06/6/2025.

- Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án chậm trả tiền thì hàng tháng còn phải trả tiền lãi suất chậm trả theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật Dân sự.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Chị Nguyễn Thị Mỹ H, anh Nguyễn Trí V liên đới chịu 4.820.758 đồng.

- Hoàn lại anh H, chị A số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.444.000 đồng theo biên lai thu số 0014768 ngày 22/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Cái Bè;
- CCTHADS huyện Cái Bè;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Nhịn

Nơi nhận:
- VKSND huyện Cái Bè;
- CCTHADS huyện Cái Bè;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Nhịn

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI BÈ
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi.... giờ….phút, ngày 06 tháng 6 năm 2024

Tại: Trụ sở Toà án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Văn Nhịn**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Quách Trung Sơn**

2. Ông **Phạm Trung Thành**

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số 779/2023/TLST-DS ngày 22/12/2023 về việc tranh chấp: "*Hợp đồng mua bán*" giữa:

- ***Nguyên đơn***: 1. **Trần văn Hữu**, sinh năm: 1971

  2. **Nguyễn Thị Kim Hoàng**, sinh năm: 1974

  Địa chỉ: ấp 4, xã Đốc Binh Kiều, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp.
  -Đại diện ủy quyên nguyên đơn: Ông **Mai Văn Thành** , sinh năm 1963
  Địa chỉ: ấp 6, xã Trường Xuân, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp.
  (Theo Hợp đồng ủy quyền được Văn phòng Công chứng Tháp Mười công chứng số 0731, quyển số 02/2024TP/CC-SCC/HĐGD ngày 04/3/2024)

- ***Bị đơn***: 1. Chị **Nguyễn Thị Mỹ Hiền**, sinh năm: 1975

  2. Anh **Nguyễn Chí Vũ**, sinh năm: 1973

  Địa chỉ: ấp An Thiện, xã An Cư, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

* Hội đồng xét xử thống nhất biểu quyết 100% (3/3) như sau:

- Về quan hệ: Tranh chấp "*Hợp đồng mua bán*".

- Căn cứ vào các Điều 430, Điều 466 và Điều 357 của Bộ luật dân sự;

- Căn cứ vào Khoản 14 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 212, Điều 213, Điều 235 và Điều 246của Bộ Luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự như sau:

- Chị Nguyễn Thị Mỹ Hiền, anh Nguyễn Chí Vũ liên đới trả cho Trần văn Hữu, chị Nguyễn Thị Kim Hoàng số tiền là 192.830.320 đồng (vốn 120.700.000 đồng, tiền lãi 72.130.320 đồng) trong thời hạn 01 năm. Hạn chót vào ngày 06/6/2025.

2. Về án phí DS-ST:

- Chị Nguyễn Thị Mỹ Hiền, anh Nguyễn Chí Vũ liên đới chịu 4.820.758 đồng.

Hoàn lại anh Hữu, chị Hoàng số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.444.000 đồng theo biên lai thu số 0014768 ngày 22/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang,.

3 - Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án chậm trả tiền thì hàng tháng còn phải trả tiền lãi suất chậm trả theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nghị án kết thúc vào hồi.....giờ.....phút, ngày 06 tháng 6 năm 2024.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

- Thành Viên Hội Đồng Xét Xử **- Thẩm Phán – Chủ Tọa Phiên Tòa**